TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS- ST
Ngày: 28/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Triệu Phúc Vượng; Ông Vàng A Kỷ

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Thúy Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-HS, ngày 14/11/2024 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST - HS ngày 18/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H**, sinh ngày: 02/01/1996; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản Ngọc Lại, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Ngọc Huệ sinh năm: 1965 (đã chết ngày 19/11/2024); con bà Nguyễn Thị Kê, sinh năm: 1968; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2013/HSST ngày 27/12/2013 của Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt Nguyễn Ngọc H 09 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em và khoản bồi thường dân sự 5.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 01/12/2016 Nguyễn Ngọc H được đặc xá, ra tù và đã thi hành xong các khoản tiền trên, bị cáo được coi là không có án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/3/2024, đến ngày 18/3/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phùng Văn T**, sinh ngày: 01/01/1990; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Phùng Văn Chài (đã chết); con bà Lù Thị Minh, sinh năm: 1968; bị cáo có vợ chị Hà Thị Minh, sinh năm: 1998 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm: 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 78/2009/HSST ngày 13/9/2009 của Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt Phùng Văn T 06 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đến ngày 27/7/2014 Phùng Văn T chấp hành xong án phạt tù và khoản án phí trên, hiện đã được xoá án tích.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HSST ngày 26/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Phùng Văn T 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 5.000.000 đồng tiền bồi thường, truy thu sung quỹ nhà nước 200.000 đồng. Đến ngày 05/3/2022 Phùng Văn T chấp hành xong án phạt tù và các khoản tiền trên, hiện đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/3/2024, đến ngày 18/3/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đoàn Hồng C**, sinh ngày: 17/01/1989; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản Phúc Khoa, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Đoàn Văn Tiến sinh năm: 1960; con bà Nguyễn Thị Nhung, sinh năm: 1960; bị cáo có vợ chị Lò Lệ Thanh, sinh năm: 1989 (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn sinh năm: 2010, con nhỏ sinh năm: 2018, vợ thứ hai chị Khuất Thị Yến Thủy, sinh năm: 1991 và có 01 con sinh năm: 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2009/HSST ngày 16/7/2009 của Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Đoàn Hồng C 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc và khoản tiền phạt 3.000.000 đồng; 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Năm 2010 Đoàn Hồng C chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ và các khoản tiền trên, hiện đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/3/2024, đến ngày 18/3/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Lê Văn N**, sinh ngày: 29/9/1993; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố 21, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Lê Văn Hải sinh năm: 1966; con bà Nguyễn Thị Thắm, sinh năm: 1973; bị cáo có vợ chị Lê Thị Hường (đã ly hôn), sinh năm: 1993 và có 02 con, con lớn sinh năm: 2018, con nhỏ sinh năm: 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/3/2024, đến ngày 18/3/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày: 10/6/1991; Nơi sinh: Huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản Phúc Khoa, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Uyên sinh năm: 1968; con bà Nguyễn Thị Thuyết, sinh năm: 1969; bị cáo có vợ chị Tạ Thị Huyền, sinh năm: 1996 và có 01 con sinh năm: 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2015/HSST ngày 30/6/2015 của Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 02 khoản tiền hoàn trả gồm 2.550.000 đồng và 200.000 đồng; án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, 200.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch. Ngày 01/01/2016 Nguyễn Văn T chấp hành xong án phạt tù và các khoản tiền trên, hiện đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/3/2024, đến ngày 18/3/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Lý Thị T2**, sinh ngày: 12/12/1996; Nơi sinh: Huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản Căn Co, xã Căn Co, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Lý A Chẳn (đã chết); con bà Chang Thị Tậu, sinh năm: 1970; bị cáo chưa có chồng, và bị cáo có 01 con sinh năm: 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/3/2024, đến ngày 18/3/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Lý Xa T1**, sinh ngày: 23/12/1996; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản Dền Thàng, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Lý Chỉn Ngan sinh năm: 1976 con bà Lý Xa Tòng, sinh năm: 1975; bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/3/2024, đến ngày 18/3/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: **Lương Văn N**, sinh ngày: 06/6/2000; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Lương Văn Toản (đã chết); con bà Kim Thị Thi, sinh năm: 1974; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Lương Văn N 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, số tiền hoàn trả là 5.000.000 đồng, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 09/8/2021 Lương Văn N chấp hành xong án phạt tù, ngày 11/11/2020 thi hành xong khoản 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chưa thi hành xong số tiền hoàn trả 5.000.000 đồng, hiện chưa được xoá án tích.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 78/2022/HSST ngày 30/8/2022 của Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử tuyên phạt Lương Văn N 01 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 02 khoản tiền bồi thường gồm 1.000.000 đồng, 700.000 đồng và khoản tiền phải hoàn trả 860.000 đồng, 200.000 đồng án phí hình sự, sơ thẩm, 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Đến ngày 13/12/2023 Lương Văn N chấp hành xong án phạt tù, chưa thi hành xong khoản tiền nào, hiện chưa được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/3/2024, đến ngày 18/3/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**, sinh ngày: 26/6/1995; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản Ngọc Lại, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Lâm (đã chết); con bà Kim Thị Thuận, sinh năm: 1969; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 09/6/2014 Nguyễn Văn Q bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với đối tượng nghiện ma tuý theo Q định số 1254/QĐ-UBND của Uỷ ban nhân dân huyện Tân Uyên.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/3/2024, đến ngày 18/3/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

10. Họ và tên: **Lù Văn L**, sinh ngày: 21/9/1993; Nơi sinh: T phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản Tả Xin Chải, phường Đông Phong, T phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Lù Văn Nghĩa sinh năm: 1970; con bà Vàng Thị Lần, sinh năm: 1971; bị cáo có vợ chị Lò Thị Kẻo sinh năm: 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm: 2017, con nhỏ sinh năm: 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/3/2024, đến ngày 18/3/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Xa T1: Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

* *Người làm chứng*:

1. Chị Nguyễn Thị Thảo, sinh năm: 1999, trú tại: Tổ 8 phường Q Tiến, T phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2. Chị Lò Thị Môi, sinh năm: 1991, trú tại: Bản Vàng Thẳm, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

3. Chị Lý Thị Quỳnh Như, sinh năm: 2001, trú tại: Bản Nà Bỏ, xã Bản Giang, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 8/3/2024, Lý Thị T2, Lý Xa T1, Nguyễn Thị Thảo; Lò Thị Môi và Lý Thị Quỳnh Như cùng rủ nhau đến quán bar Z25 tại phường Đoàn Kết, T phố Lai Châu để uống bia và nghe nhạc. T2 gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger rủ thêm Nguyễn Ngọc H đến chơi cùng, H đồng ý. Sau đó H rủ thêm

Đoàn Hồng C, Nguyễn Văn T và Lê Văn N cùng nhau lên quán bar chơi. C, T và N đồng ý hẹn tập trung tại nhà H. Trên đường đi Nguyễn Văn T gọi Lương Văn N để mua 02 gói Ketamine với giá 3.000.000 đồng mang lên T phố Lai Châu sử dụng, Nguyễn Văn T hẹn trả tiền sau 04 ngày và Lương Văn N đồng ý. Lc này Lê Văn N lái xe ô tô biển kiểm soát 25A-013.87 lên nhà H để đón cả nhóm đi chơi. Sau đó C rủ thêm Phùng Văn T cùng đi chơi, Lê Văn N lái ô tô chở H, C, Nguyễn Văn T đi đón Phùng Văn T cùng đi lên chỗ nhóm của T2. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm đến bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, Nguyễn Văn T gặp và nhận 02 gói Ketamine từ Lương Văn N và cả nhóm đi đến tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên đón Phùng Văn T. Khi đi thêm được khoảng 30 phút Nguyễn Văn T đưa 02 gói Ketamine vừa mua cho Phùng Văn T cầm, Phùng Văn T biết đó là Ketamine và đồng ý.

Theo lời khai của H: H có quen biết và có số điện thoại của Mùng Văn Toàn sinh năm 1984 trú tại bản Cò Lá, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường (là quản lý quán karaoke Đại Phúc ở thị trấn Tam Đường). Khi đang trên đường đi H gọi hỏi mua 05 viên MDMA của Toàn để mang lên quán bar cho cả nhóm sử dụng, Toàn đồng ý và bảo H đến thị trấn Tam Đường sẽ có người đưa cho (việc này những người trên xe đều không biết). Do biết Phùng Văn T có mang theo tiền nên C bảo Phùng Văn T đưa tiền cho H để góp tiền đi chơi, T đồng ý rồi đưa 2.200.000 đồng cho H cầm. Khi đến quán Karaoke Đại Phúc, H gọi thông báo thì Toàn bảo dừng xe đợi để lấy MDMA. (việc gọi điện trao đổi chỉ H biết).

Theo lời khai của Lù Văn L thì L là nhân viên quán karaoke Đại Phúc, vào khoảng 00 giờ 12 phút ngày 09/3/2024, khi L đang ở quán, Mùng Văn Toàn gọi bảo L cầm bao thuốc lá ở quầy đưa cho H và lấy 2.500.000 đồng, L đồng ý. Khi cầm bao thuốc lá ra đến cửa quán, L mở ra xem thấy bên trong có 05 viên MDMA màu tím, hình tam giác đựng trong 01 túi nilon màu trắng (*L biết do bản thân đã từng sử dụng).* Đến khoảng 00 giờ 15 phút cùng ngày, L đi gặp H và đưa cho H 05 viên MDMA H trả cho L 2.200.000 đồng là tiền Phùng Văn T đưa từ trước, T biết và đồng ý. Sau đó L đếm tiền thấy thiếu 300.000 đồng nên gọi và nhắn tin cho H *(do L đã có số điện thoại và kết bạn với H qua Facebook*) để đòi thêm 300.000 đồng, H đồng ý và chuyển khoản trả số tiền 300.000 đồng cho L. Sau đó L đã tiêu sài hết 300.000 đồng này chỉ còn 2.200.000 đồng cất trong túi quần cùng với 350.000 đồng là tiền riêng của L.

Khi cả nhóm đi gần đến quán bar, do biết quán không cho mang Ketamine vào nên Lê Văn N dừng xe cho C xuống soi đèn để Phùng Văn T cất giấu 02 gói Ketamine ở ven đường. Đến khoảng 01 giờ ngày 09/3/2024 cả nhóm của H đi vào quán bar gặp nhóm của T2, trong nhóm T2 có Như đi về trước. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 09/3/2024, tại quán bar H hỏi T2 có sử dụng MDMA không, T2 trả lời "*Có"*. Thấy vậy, H đưa cho T2 01 viên MDMA màu tím, hình tam giác và bảo T2 tự chia cho các bạn nữ, T2 đồng ý và chia viên MDMA T 04 phần, T2 sử dụng một phần bằng hình thức uống và đưa cho T1 một phần, đưa cho Môi 02 phần và Môi đưa cho Thảo một phần nhưng chỉ có T1 sử dụng bằng hình thức uống còn Môi và Thảo không biết đó là ma túy nên vứt đi, (không tìm được). Cùng Lc này H chia cho Lê Văn N 01 viên MDMA N sử dụng một nửa

(uống) còn một nửa chia cho Phùng Văn T sử dụng (uống) hết. Tiếp theo H đưa cho C 01 viên C sử dụng (uống) nửa viên và chia cho Nguyễn Văn T một nửa viên sử dụng (uống) hết. Bản thân H lấy 01 viên MDMA sử dụng một nửa còn một nửa H đưa cho Phùng Văn T sử dụng (uống). Đối với 01 viên MDMA còn lại H đưa cho một bạn nữ cùng nhóm của T2 nhưng không xác định được là ai. Sau khi sử dụng MDMA xong cả nhóm nghe nhạc, Lc này Phùng Văn T đưa thêm cho H 500.000 đồng để H thanh toán tiền bia tại quán bar. Đến khoảng 02 giờ ngày 09/3/2024 cả nhóm nghỉ, H thanh toán với quán bar hết 2.300.000 đồng là tiền riêng của H. Sau đó Lê Văn N điều khiển xe ô tô chở Nguyễn Văn T, Phùng Văn T, Đoàn Hồng C về trước. Khi đi đến vị trí cất giấu 2 gói Ketamine Phùng Văn T xuống xe C soi đèn cho T lấy 02 gói Ketamine này mục đích mang về sử dụng tiếp.

Đối với Nguyễn Ngọc H, sau khi rời quán bar, H đi đón T2 để đi chơi tiếp do nhóm của T2 đã đi về phòng trọ. T2 biết H rủ đi sử dụng ma túy nên đồng ý và rủ thêm T1, Thảo đi chơi cùng (T1, Thảo không biết mục đích đi sử dụng ma tuý). Sau đó H, T2, T1, Thảo đi xe taxi đến đèo Giang Ma thì đuổi kịp rồi cùng lên xe ô tô do Lê Văn N điều khiển để cùng nhau về thị trấn Tam Đường chơi. Do T2 không muốn chơi ở Tam Đường nên cả nhóm thống nhất đi về phòng trọ của Nguyễn Văn T tại tổ dân phố 15 thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu để chơi, (Lc này T2, H, C, Lê Văn N, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T hiểu là chơi ma tuý), Nguyễn Văn T đồng ý, không ý kiến gì.

Khi Nguyễn Văn T cùng cả nhóm đang về thị trấn Tân Uyên thì Lương Văn N gọi điện thoại đến hỏi và được Nguyễn Văn T đồng ý cho N và Nguyễn Văn Q vào ngủ nhờ ở phòng trọ của T. Sau đó N và Q cùng vào phòng trọ của Nguyễn Văn T để ngủ.

Khi cả nhóm về đến quán ăn đêm "Đức Vân" ở tổ dân phố 21, thị trấn Tân Uyên, H và C xuống xe và vào quán ăn đêm. Tại đây C lấy 01 chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng đưa cho H, còn H lấy nước uống và 02 bao thuốc lá thanh toán hết 130.000 đồng là tiền do Phùng Văn T đưa cho H từ trước, còn thừa lại 370.000 đồng H cầm. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm về đến phòng trọ của Nguyễn Văn T. Thấy Lương Văn N và Nguyễn Văn Q đang nằm trong phòng nên Nguyễn Văn T bảo Lương Văn N và Q đi lên gác xép bên trên để ngủ, cả hai đồng ý.

Khi đến phòng trọ, Thảo đi về trước, còn T1 ở lại và hiểu cả nhóm về đây để sử dụng ma túy. Đến khoảng 03 giờ 45 phút cùng ngày, C bảo H "*xào ke*", H đồng ý và lấy chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng vừa mua mang lại bếp ga để hơ nóng. Lc này Phùng Văn T lấy 02 gói Ketamine đặt lên đệm ngồi để chuẩn bị sử dụng. Ngay sau đó H hỏi "*Ai có thẻ thì bỏ ra*", thấy vậy T1 lấy ra 01 thẻ ATM màu xanh mang tên "LY XA THUONG" đặt lên đệm. Cùng Lc này Nguyễn Văn T rút bông từ 03 đầu lọc của điếu thuốc lá vừa mua để làm ống hút, Phùng Văn T lấy ra 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn T ống tròn cho 03 đầu lọc của điếu thuốc lá vào T 01 ống hút. Sau đó H lấy 01 gói Ketamine đổ vào đĩa và lấy thẻ ATM của T1 tán nhuyễn T bột mịn và đưa đĩa cho Lê Văn N kẻ T nhiều "đường ke". Sau đó Lê Văn N cầm đĩa Ketamine đưa lần lượt cho từng người

gồm H, T2, C, T1, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T mỗi người hít được 02 "đường ke", N cũng hít 02 đường thì hết. Sau đó cả nhóm nghe nhạc do Lê Văn N dùng điện thoại kết nối với 01 loa và có thêm 01 đèn nháy do Nguyễn Văn T cắm điện *(loa và đèn nháy do Lương Văn N mang đến khi giúp Nguyễn Văn T chuyển phòng trọ)* để tạo cảm giác tăng kích thích, hưng phấn. Tuy nhiên thấy sử dụng chưa đủ Ketamine nên ngay sau đó Lê Văn N mở gói Ketamine thứ hai đổ vào đĩa và tiếp tục dùng thẻ ATM của T1 để "xào Ke" và chia đường Ke. Do Lc này không tìm thấy ống hút đâu (do Q từ trên gác xép xuống lấy mất) nên C lấy 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng của C ra cuộn với 03 đầu lọc của điếu thuốc để T ống hút. Sau đó C, Phùng Văn T, Lê Văn N và H lần lượt hít hết số Ketamine này rồi cùng nghe nhạc.

Vào khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, trên gác xép tầng 2 ở phòng trọ của Nguyễn Văn T thì Lương Văn N lấy ra 01 gói Ketamine của N còn lại (được chia ra cùng với gói bán cho Nguyễn Văn T) đổ vào 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng của N rồi đưa cho Q để "xào Ke". Sau đó, Q lấy 01 bật lửa ga hơ nóng dưới tờ tiền. Do không có tiền làm ống hút nên Q tự đi xuống tầng 1 nơi có nhóm của H đang ngồi thì thấy có 01 ống hút đang đặt trên đĩa nên Q lấy và mang lên tầng 2 để hít Ketamine (nhóm của H không ai biết). Sau khi có ống hút, Q cầm tờ tiền 5.000 đồng chứa Ketamine cho Lương Văn N hít trước và Q hít sau. Do không sử dụng được hết số Ketamine này nên Q gói lại bằng tờ tiền 5.000 đồng ban đầu rồi đặt cạnh đệm ngủ cùng ống hút. Việc Q và Lương Văn N cùng nhau sử dụng Ketamine trên gác xép thì Nguyễn Văn T không biết.

Đến 05 giờ ngày 09/3/2024 tại phòng trọ của Nguyễn Văn T, Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt giữ Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Lương Văn N, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Lý Thị T2, Lý Xa T1, Nguyễn Văn Q cùng về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tại gác xép tầng 2 có Lương Văn N và Nguyễn Văn Q thu giữ: 01 gói Ketamine được gói bằng 01 tờ tiền 5.000 đồng có khối lượng 0,08 gam; 01 túi nilon màu trắng, dạng túi zip; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 ống hút được làm từ 1 tờ tiền 10.000 đồng và 03 đầu lọc điếu thuốc lá; 01 điện thoại di động của Lương Văn N; 01 điện thoại di động của Nguyễn Văn Q;

Tại tầng 1 của phòng trọ thu giữ: 02 túi nilon màu trắng, dạng túi zip; thu của Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Nguyễn Văn T, Phùng Văn T, Lý Thị T2 mỗi người 01 điện thoại di động; 01 chiếc loa màu đen; 01 đèn nháy màu đen; 01 ống hút được làm bằng 01 tờ tiền 20.000 đồng và 03 đầu lọc của điếu thuốc lá; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn; 01 thẻ ATM màu xanh mang tên LY XA THUONG; số tiền 370.000 đồng của Nguyễn Ngọc H; 01 xe ô tô biển kiểm soát: 25A-013.87, nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS, màu sơn bạc. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn Q 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại: WAVE &; biển kiểm soát: 25B1- 906.78; màu sơn trắng đen bạc.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Ngọc H, ngày 09/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên khám xét khẩn cấp đối với Lù Văn L. Kết quả thu giữ của L 02 chiếc điện thoại di động, số tiền 2.550.000 đồng, trong đó có 2.200.000 đồng là tiền bán MDMA cho H và 350.000 đồng là tiền riêng của L.

Ngoài ra quá trình khám xét tại 01 căn phòng trong quán karaoke Đại Phúc nơi L ngủ đã phát hiện thu giữ 01 hộp giấy hình chữ nhật màu bạc, bên trong có chứa 01 túi Zip có viền miệng màu đỏ chứa MDMA dạng bột có khối lượng 0,32 gam và 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, trên mặt đĩa có chứa Ketamine được đậy bằng 01 mảnh giấy màu trắng có khối lượng 0,19 gam. Quá trình điều tra L không thừa nhận số Ketamine và MDMA này là của L và L không biết của ai.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã lấy lời khai, đối chất đối với Mùng Văn Toàn. Tuy nhiên Toàn không thừa nhận việc bán MDMA cho H và không có việc Toàn bảo L mang ma tuý ra bán cho H như H và L đã khai nhận. Toàn có nhận được cuộc điện thoại từ H và có gọi điện thoại cho L nhưng những cuộc gọi này không liên quan gì đến việc mua bán ma tuý.

Ngoài ra quá trình điều tra về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý đối với Nguyễn Văn Q, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên còn phát hiện Q đã có hành vi "Đánh bạc". Cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/3/2024, thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Văn Q biết đến trang Web: (SunWin) "Sun20.Win" có nhiều hình thức đánh bạc trực tuyến, khuyến mại tiền nạp và có ứng dụng trên App Store của Iphone là "SunPazari-Deathlake". Do muốn có tiền tiêu sài nên Q đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Xs Max màu vàng mà Q đang sử dụng để đăng nhập tài khoản Icloud lethihoapk97@icloud.com, mật khẩu: Hiep1991, lắp số thuê bao Viettel 0367.305.995 đăng ký C chủ tên của Nguyễn Văn Q và vào ứng dụng truy cập internet "Safari" trên điện thoại, sau đó truy cập vào trang Website có địa chỉ "Sun20.Win" (Sun.Win). Khi Q ấn vào ứng dụng thì có đường link để dẫn truy cập tải ứng dụng trên App Store của Iphone là "SunPazari-Deathlake". Sau khi tải "SunPazari-Deathlake" Nguyễn Văn Q sử dụng số điện thoại 0367.305.995 để đăng ký tên tài khoản mới để tham gia đánh bạc trực tuyến trên mạng Internet với tên nick Ne "yeuemhien1995", Q không nhớ mật khẩu đăng nhập rồi liên kết tài khoản đánh bạc này với tài khoản ngân hàng Mbbank số tài khoản 0367305995, mật khẩu đăng nhập "NguyenQuyet1995" để liên kết với tài khoản đánh bạc trực tuyến và nạp rút tiền đánh bạc.

Luật chơi cụ thể đối với đánh bạc trái phép bằng hình thức "Tài -Xỉu": Hệ thống sử dụng 3 con xúc sắc, mỗi 1 con xúc sắc có 06 mặt màu trắng, mỗi mặt được đánh dấu chấm từ 1 đến 6 màu đỏ. Xỉu là từ 3 đến 10, tài là từ 11 đến 18. Khi xúc thì mặt 3 con xúc sắc ngửa lên trên, người chơi cộng dấu chấm ở 3 mặt ngửa, nếu ra tổng số dấu chấm từ 3 đến 10 gọi là xỉu và từ 11 đến 18 gọi là tài. Người chơi chia làm hai bên: bên tài và bên xỉu. Nếu người chơi đặt cược tiền ở bên tài, khi xúc ra bên tài thì là thắng bằng với số tiền đặt cược và được thu tiền gốc đặt về, nếu xúc ra bên sửu thì là thua và mất hết tiền ảo đã đặt cược. Tỉ lệ đổi thưởng thắng 99%, thua 100% *(ví dụ: Cược 1.000.000 đồng khi thắng thì nhà cái chỉ trả cho người chơi 990.000 đồng còn thua thì mất hết 1.000.000 đồng)*.

Luật chơi cụ thể đối với đánh bạc trái phép bằng hình thức "Sâm": Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, luật chơi sâm quy định mỗi người chơi sẽ được chia 10 quân bài ngẫu nhiên, người nào thắng ván trước liền kề sẽ hỏi có ai *"báo sâm"*

không, trường hợp nếu không có ai *"báo sâm"* thì người này có quyền đánh trước và đánh lần lượt theo vòng từ phải qua trái đến khi có bất kì người nào đánh hết 10 quân bài đầu tiên thì được tính là thắng ván chơi đó, những người chơi còn lại sẽ đếm số quân bài còn lại trên tay của mình để tính số tiền thua phải trả. Trường hợp có người chưa đánh được quân bài nào thì gọi là *"bị treo"*, nếu dùng tứ quý để chặn quân hai "2" thì được gọi là *"bắt hai"*, trường hợp một người *"báo sâm"* đánh liên tục 10 quân bài trong một lượt đánh mà không ai chặn được thì tính là *"sâm"*, nếu một người chơi chặn được người *"báo sâm"* thì được coi là bắt *"sâm"*. Tỉ lệ quy đổi tiền là 1:1, tức là nạp 1.000.000 đồng tương ứng 1.000.000 đồng tiền ảo, tỉ lệ thắng thua là 1/96 tức là nếu cược 1.000.000 đồng khi thắng cược chỉ được 960.000 đồng còn 40.000 đồng nhà cái sẽ thu phí, còn thua cược thì mất toàn bộ tiền cược.

Hồi 21 giờ 23 phút 11 giây ngày 06/3/2024, Q đã dùng số tiền 3.170.000 đồng do lao động C đáng mà có nạp vào tài khoản để đánh bạc với tỷ lệ quy đổi tiền là 1:1 (tức là nạp 1.000.000 đồng tiền Việt N thì tiền trong tài khoản đánh bạc là 1.000.000 $ tiền ảo, sau khi thắng thì sẽ quy đổi từ tiền ảo về tiền Việt N đồng theo tỉ lệ như trên). Đến khoảng hơn 20 giờ ngày 08/3/2024 để có thêm tiền để đánh bạc, Q đã mang chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1-906.78 của Q đến cầm cố tại cửa hàng cầm đồ do Đỗ Mạnh Toản, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên làm chủ. Toản đồng ý rồi chuyển khoản cho Q 13.000.000 đồng nhưng Q không nói cho Toản biết việc Q cầm cố xe để lấy tiền đánh bạc. Sau khi có tiền, Q tiếp tục nạp toàn bộ số tiền này vào tài khoản để tiếp tục đánh bạc.

Từ 21 giờ 27 phút 40 giây ngày 06/3/2024 đến 04 giờ 21 phút 46 giây ngày 09/3/2024, thông qua ứng dụng "SunPazari-Deathlake", Nguyễn Văn Q đã 01 lần tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức tài xỉu và sâm cụ thể như sau:

Tài xỉu 61 ván trong đó đặt cược 306.953.418 đồng, thắng 35 ván với số tiền 343.903.634 đồng, thua 26 ván với số tiền 133.230.178 đồng. Tổng số tiền đánh bạc với hình thức tài xỉu là tiền đặt cược 306.953.418 đồng + số tiền thắng bạc 343.903.634 đồng = 650.857.052 đồng.

Đánh sâm là 68 ván, trong đó đặt cược 65.700 đồng, thắng 39 ván với số tiền 195.902 đồng, thua 29 ván với số tiền 240.900 đồng. Tổng số tiền đánh Sâm là tiền đặt cược 65.700 đồng + số tiền thắng bạc 195.902 đồng = 261.602 đồng. Như vậy Nguyễn Văn Q đã tham gia đánh bạc trái phép với tổng số tiền là 651.118.654 đồng.

Quá trình đánh bạc Nguyễn Văn Q đã nạp 02 lần tiền vào tài khoản đánh bạc với tổng số tiền là 16.170.000 đồng và rút tiền từ tài khoản đánh bạc tổng số là 122.000.000 đồng, có ván thắng, ván thua, số tiền thắng của ván trước Q tiếp tục dùng để tham gia đánh bạc của ván sau. Đối với số tiền thắng bạc, Q đã rút về tài khoản ngân hàng cá nhân sau đó chuyển khoản 13.200.000 đồng trả tiền cho Đỗ Mạnh Toản; chuyển 10.000.000 đồng trả cho Nguyễn Văn Linh là tiền nợ từ trước; chuyển 260.000 đồng trả tiền ăn đêm cho bà Phạm Thị Phương và

chuyển 2.200.000 đồng trả tiền hát karaoke cho chủ quán hát là Lường Văn Trường. Tuy nhiên những người được trả tiền đều không biết đó là tiền do Q đánh bạc mà có, sau đó đã tiêu sài cá nhân hết, không thu hồi được. Đối với số tiền thắng bạc còn lại Q tiếp tục nạp vào tài khoản đánh bạc rồi đánh tiếp và thua hết.

Ngày 09/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên tiến hành T lập hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng và trích mẫu giám định. Tại kết luận giám định số 26/KL-TCGĐ ngày 09/3/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Lương Văn N và Nguyễn Văn Q có khối lượng 0,08 gam. Tại kết luận giám định số 27/KL-TCGĐ ngày 09/3/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy nghi của Lù Văn L gồm 01 gói chất bột màu trắng đựng trong 01 túi zip có khối lượng 0,19 gam; chất tinh thể màu trắng thu trên mặt đĩa sứ có khối lượng 0,32 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã lấy toàn bộ 0,08 gam chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn N và Nguyễn Văn Q gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 299/KL-KTHS ngày 13/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (Một) Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã lấy toàn bộ 0,19 gam chất bột màu trắng thu được trong túi zip và 0,32 gam chất tinh thể màu trắng thu trên mặt đĩa sứ nghi của Lù Văn L gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 300/KL-KTHS ngày 13/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu Mẫu 01) gửi giám định là ma túy, loại: MDMA; Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu Mẫu 02) gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine.

Đối với số tiền thu giữ gồm: 01 tờ tiền 5.000 đồng và 01 tờ tiền 10.000 đồng thu giữ của Lương Văn N và Nguyễn Văn Q; 01 tờ tiền 20.000 đồng thu giữ của nhóm Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Lý Thị T2, Lý Xa T1 (tổng 35.000 đồng); số tiền 2.550.000 đồng thu giữ của Lù Văn L; 370.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ngọc H. Tại bản kết luận giám định số 302/KL-KTHS ngày 14/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 35.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Tại bản kết luận giám định số 301/KL-KTHS ngày 16/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 2.550.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Tại bản kết luận giám định số 321/KL-KTHS ngày 20/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 370.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên trưng cầu giám định đối với bề mặt 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng và trên 01 thẻ ATM màu xanh mang tên LY XA THUONG có bám dính chất ma túy không. Tại kết luận giám định số 2134/KL-KTHS ngày 01/4/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an

kết luận: Tìm thấy chất ma túy Ketamine bám dính trên đĩa sứ hình tròn, màu trắng và trên thẻ ATM màu xanh (Ngân hàngAgribank), trên thẻ có chữ "LY XA THUONG" gửi giám định. Lượng mẫu bám dính ít nên không xác định được khối lượng mẫu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên tiến hành trưng cầu giám định xác định dấu vết ADN trên 02 mẫu gửi giám định gồm chiếc túi nilon (túi zip), ADN thu từ chiếc đĩa sứ và mẫu so sánh để xem ADN trong mẫu cần giám định có trùng khớp với ADN của Lù Văn L không. Tại bản kết luận giám định số 196/24/KLGDADN-PYQG ngày 14/32024 của Viện pháp y quốc gia kết luận: Không thu được dữ liệu ADN đầy đủ từ chiếc túi nilon (túi zip) gửi giám định nên không thể so sánh với ADN của Lù Văn L. ADN thu từ chiếc đĩa sứ gửi giám định là ADN trộn lẫn của nhiều người nên không thể so sánh với ADN của Lù Văn L.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên tiến hành test ma tuý đối với Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Lý Thị T2, Lý Xa T1, Lù Văn L, kết quả tất cả các bị cáo này đều dương tính với ma tuý, loại: MDMA và test ma tuý đối với Nguyễn Văn Q và Lương Văn N, kết quả cả hai đều dương tính với Ketamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên tiến hành cho các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Lý Thị T2, Lù Văn L là những người trực tiếp trao đổi mua, bán và được nhận cả 01 viên MDMA để sử dụng nhận dạng qua hình ảnh. Kết quả các bị cáo cùng nhận dạng được hình ảnh chung về viên MDMA có màu tím, hình tam giác.

Tại bản Kết luận giám định số: 567/KL-KTHS ngày 16/5/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Khôi phục, trích xuất được 2,87 GB *(3.091.141.707 bytes)* dữ liệu điện tử trong mẫu vật gửi giám định liên quan hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Q.

Tại Công văn số: 1576/VNNIC ngày 16/5/2024 của Trung tâm Internet Việt N (VNNIC) thuộc Bộ Thông Tin và Truyền Thông về việc cung cấp thông tin tên miền, trong đó có website "https://web.sun20.win" để phục vụ công tác điều tra như sau:

+ Website "https://web.sun20.win" hoạt động dưới tên miền quốc tế https://web.sun20.win là tên miền cấp dưới của tên miền sun20.win, đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài, các thông tin liên quan đến tên miền do tổ chức cung cấp dịch vụ lưu trữ, quản lý. Qua tra cứu thông tin chi tiết của tên miền quốc tế tại địa chỉ https://whois.icann.org *(Whois của Tổ chức quản lý tên miền và số quốc tế ICANN)* cho thấy: tên miền sun20.win đăng ký qua Công ty Dynadot Inc; sử dụng dịch vụ ẩn giấu thông tin. Theo địa chỉ http://www.kloth.net/services/nslookup.php, tên miền web.sun20.win có địa chỉ IP 172.64.150.23 và 104.18.37.233. Địa chỉ 172.64.150.23 thuộc vùng 172.64.0.0/13; địa chỉ 104.18.37.233 thuộc vùng 104.16.0.0/12 được tổ chức quản lý IP/ASN khu vực Bắc Mỹ (ARIN) cung cấp cho Cloudflare, Inc tại Mỹ. Do các vùng địa chỉ trên không thuộc quyền quản lý của Việt N, việc xác minh sử dụng địa chỉ IP phụ thuộc vào dữ liệu lưu trữ của doanh nghiệp đang quản lý trực tiếp địa chỉ. Thông tin chi tiết về các vùng địa chỉ IP và thông tin

liên hệ doanh nghiệp nước ngoài được tra cứu tại cơ sở dữ liệu của ARIN *(kèm theo công văn).*

+ VNNIC là cơ quan có chức năng quản lý, cấp, phân bổ tài nguyên Internet *(tên miền, địa chỉ IP/ASN),* các nội dung, thông tin liên quan đến ứng dụng "SunPazari Deathlake" và các trò chơi đổi thưởng: "Tài Xỉu, Sâm" trên trang Wedsite, Ứng dụng "SunPazari Deathlake" không thuộc lĩnh vực chuyên môn do VNNIC phụ trách nên không có thông tin để cung cấp.

Tại công văn trả lời số: 1147/PTTH&TTĐT ngày 08/5/2024 của Cục phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc Bộ Thông Tin và Truyền Thông về việc cung cấp thông tin về trang Website: "https://web.sun20.win", Ứng dụng "SunPazari Deathlake" và các trò chơi đổi thưởng: "Tài Xỉu, Sâm" trên trang Wedsite, App nêu trên để phục vụ công tác điều tra như sau: Cục Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho các ứng dụng, trò chơi liên quan đến Website: "https://web.sun20.win"; Ứng dụng "SunPazari Deathlake" do vậy, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử không có các thông tin liên quan đến ứng dụng và tên miền nêu trên.

Đối với 5 viên MDMA Lù Văn L bán cho Nguyễn Ngọc H, sau đó nhóm của H đã sử dụng hết. Để làm căn cứ giải Q vụ án ngày 19/9/2024 Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên ban hành Q định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 01/2024/HSST- QĐ ngày 19/9/2024 về việc: Yêu cầu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xác định khối lượng đối với 05 viên ma túy tổng hợp, loại MDMA (theo hình thức sử dụng kết quả giám định 05 viên ma túy tổng hợp, loại MDMA cùng chủng loại, đặc điểm ở những vụ án khác) để làm căn cứ đánh giá toàn diện hơn tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi mua bán.

Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Viện khoa học hình sự Bộ công an yêu cầu trả lời về khối lượng trung bình, T phần và hàm lượng ma túy của một viên MDMA tương tự về đặc điểm hình dạng như viên MDMA các bị cáo mô tả trong vụ án để làm căn cứ đánh giá trách nhiệm hình sự với bị cáo Lù Văn L. Tại công văn số 3350/C09-TT2 ngày 06/11/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an trả lời: "*Qua rà soát số liệu giám định ma tuý tại Viện khoa học hình sự và Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh từ tháng 01 năm 2023 đến nay, không tiếp nhận giám định mẫu ma tuý nào có đặc điểm như yêu cầu".*

Đối với xe ô tô biển kiểm soát: 25A-013.87 là tài sản hợp pháp của anh Trần Quang Dũng, sinh năm 1989, trú tại bản Mới, xã San Thàng, T phố Lai Châu. Anh Dũng đã cho Lê Văn N mượn ô tô để sử dụng. Việc Lê Văn N dùng ô tô chở nhóm bạn đi T phố Lai Châu sau đó quay về thị trấn Tân Uyên cùng nhau sử dụng ma túy thì Trần Quang Dũng không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả chiếc ô tô này cho Trần Quang Dũng.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm:

+ 01 tờ tiền 5.000 đồng; 01 tờ tiền 10.000 đồng và 01 tờ tiền 20.000 đồng dùng làm ống hút; số tiền 370.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ngọc H; số tiền 2.550.000 đồng thu giữ của Lù Văn L.

+ 03 túi nilon màu trắng, dạng túi zip; 01 bật lửa ga màu vàng; 06 đầu lọc điếu thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long; 01 loa màu đen; 01 đèn nháy màu đen; 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 thẻ ATM màu xanh mang tên LY XA THUONG; 01 hộp giấy hình chữ nhật màu bạc; 01 mảnh giấy màu trắng

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại: WAVE &; biển kiểm soát: 25B1- 906.78; màu sơn: Trắng Đen Bạc; số máy: JA39E2450020; số khung: RLHJA3925MY424319 thu giữ của Nguyễn Văn Q.

+ 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE SE vỏ màu trắng, trên máy lắp sim số thuê bao 0862493889 thu giữ của Đoàn Hồng C; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0961002866 thu giữ của Lê Văn N; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 14 Promax vỏ màu tím có ốp màu xám đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0984037858 thu giữ của Lý Thị T2; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu xanh, trên máy lắp sim số thuê bao 0963421113 thu giữ của Nguyễn Ngọc H; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS vỏ màu đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0347154006 thu giữ của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, trên máy lắp sim số thuê bao 03433840292 thu giữ của Phùng Văn T; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE XS Max, màu vàng, trên điện thoại lắp thẻ sim số thuê bao: 0367.305.995 thu giữ của Nguyễn Văn Q; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A1k, vỏ màu đỏ, có lắp 01 thẻ sim có số thuê bao: 0336130869 thu giữ của Lương Văn N; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu NOKIA màu đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0848712888 và 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0942344743 thu giữ của Lù Văn L. Số vật chứng này hiện đang được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên.

Bản Cáo trạng số: 97/CT-VKS-TU ngày 13/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Phùng Văn T về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lý Thị T2, Lý Xa T1 về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lương Văn N về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Q về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội: "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lù Văn L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng:

Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Phùng Văn T, Lê Văn N về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lý Thị T2, Lý Xa T1 về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn T về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lương Văn N về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lương Văn N về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp cả hai tội.

Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn Q về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn Q về tội: "Đánh bạc". Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp cả hai tội.

Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lù Văn L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 07 năm 08 tháng đến 08 năm 02 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Xử phạt bị cáo Đoàn Hồng C từ 07 năm 04 tháng đến 07 năm 10 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 07 năm 02 tháng đến 07 năm 08 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 năm 02 tháng đến 07 năm 08 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lý Thị T2 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lý Xa T1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lương Văn N từ 02 năm 08 tháng đến 03 năm 02 tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 02 năm 08 tháng đến 03 năm 02 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp cả hai tội từ 05 năm 04 tháng đến 06 năm 04 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 08 tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 03 năm 02 tháng đến 03 năm 08 tháng tù về tội: "Đánh bạc". Tổng hợp cả hai tội từ 05 năm 04 tháng đến 06 năm 04 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lù Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Lý Thị T2, Lý Xa T1, Lương Văn N, Nguyễn Văn Q. Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Văn N và Lù Văn L. Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 03 túi nilon màu trắng, dạng túi zip; 01 bật lửa ga màu vàng; 06 đầu lọc điếu thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long; 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 thẻ ATM màu xanh mang tến LY XA THUONG; 01 hộp giấy hình chữ nhật màu bạc; 01 mảnh giấy màu trắng.

Đối với các sim số thuê bao 0862493889 của bị cáo Đoàn Hồng C; sim số thuê bao 0963421113 thu giữ của Nguyễn Ngọc H; sim số thuê bao 0347154006 thu giữ của Nguyễn Văn T; lắp thẻ sim số thuê bao: 0367.305.995 thu giữ của Nguyễn Văn Q; sim có số thuê bao: 0336130869 thu giữ của Lương Văn N; 01 sim số thuê bao 0848712888 và 01 sim số thuê bao 0942344743 thu giữ của Lù Văn L do các bị cáo dùng làm công cụ trao đổi để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 loa màu đen; 01 đèn nháy màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T do các bị cáo kết nối âm thanh để nghe nhạc tạo cảm giác khi dùng ma túy nên đề nghị tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho Lê Văn N 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0961002866; Lý Thị T2 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 14 Promax vỏ màu tím có ốp màu xám đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0984037858; Phùng Văn T 01 điện thoại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, trên máy lắp sim số thuê bao 03433840292 do không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho Nguyễn Ngọc H số tiền 370.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE SE vỏ màu trắng thu giữ của Đoàn Hồng C, 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu xanh thu giữ của Nguyễn Ngọc H; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS vỏ màu đen thu giữ của

Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE XS Max, màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn Q; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A1k, vỏ màu đỏ thu giữ của Lương Văn N; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu NOKIA màu đen và 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám đen thu giữ của Lù Văn L do các bị cáo thực hiện vào hành vi phạm tội.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 35.000 đồng (gồm 01 tờ tiền 5.000 đồng; 01 tờ tiền 10.000 đồng và 01 tờ tiền 20.000 đồng dùng làm ống hút) và số tiền 2.200.000 đồng thu giữ của Lù Văn L. Do các bị cáo dùng 35.000 đồng làm công cụ phạm tội và số tiền 2.200.000 đồng có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị truy thu số tiền 300.000 đồng đối với bị cáo Lù Văn L. Đề nghị trả lại 350.000 đồng cho bị cáo Lù Văn L, tuy nhiên cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại: WAVE &; biển kiểm soát: 25B1- 906.78; màu sơn: Trắng Đen Bạc; số máy: JA39E2450020; số khung: RLHJA3925MY424319 thu giữ của Nguyễn Văn Q do bị cáo dùng cầm cố chiếc xe này để lấy tiền đánh bạc.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Nguyễn Văn T, Lương Văn N, Nguyễn Văn Q, Lù Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lý Thị T2, Lý Xa T1, Phùng Văn T, do các bị cáo T1, T2 sống ở khu vực đặc biệt khó khăn và bị cáo T thuộc hộ cận nghèo.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Xa T1: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, T khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và ăn năn hối cải, hành vi phạm tội của bị cáo là bột phát, nhất thời, đồng phạm giản đơn, bản thân là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn, nên nhận thức có phần hạn chế, gia đình bị cáo khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự T khẩn và ăn năn của bị cáo, và căn cứ điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xem xét mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên,

trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng Nguyễn Thị Thảo và Lò Thị Môi vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người tham gia tố tụng. Vì vậy việc vắng mặt của người tham gia tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải Q nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX Q định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/3/2024 tại bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lương Văn N đã bán trái phép 02 gói Ketamine với giá 3.000.000 đồng cho Nguyễn Văn T, mục đích T để sử dụng. Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 09/3/2024 tại quán Karaoke Đại Phúc ở bản Thác Cạn, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, Lù Văn L đã bán trái phép 05 viên ma tuý tổng hợp loại MDMA với giá 2.500.000 đồng cho Nguyễn Ngọc H, mục đích H để sử dụng.

Trong ngày 09/3/2024, tại quán bar Z25 thuộc phường Đoàn Kết, T phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu và tại phòng trọ của Nguyễn Văn T tại tổ dân phố 15, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Phùng Văn T đã có 02 lần thực hiện hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" cho 02 người trở lên và Nguyễn Văn T, Lý Xa T1, Lý Thị T2 đã có hành vi 01 lần thực hiện hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" cho 02 người trở lên, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Trong khoảng từ 01 giờ 15 phút đến 01 giờ 50 phút ngày 09/3/2024 tại quán bar Z25 tại phường Đoàn Kết, T phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Ngọc H, Phùng Văn T, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Lý Thị T2 đã có đã có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" như sau: Nguyễn Ngọc H trả tiền thuê bàn, Phùng Văn T đưa tiền cho H để trả tiền bia tại quán Z25. Tại đây H đã lấy 05 viên MDMA do H và Phùng Văn T góp tiền mua của Lù Văn L ra rồi chia cho Lý Thị T2 01 viên sau đó T2 sử dụng 01 phần và chia cho Lý Xa T1 01 phần sử dụng hết, còn 02 phần T2 đưa cho Môi và Thảo mỗi người 01 phần nhưng Môi và Thảo không biết là ma tuý nên vứt đi không sử dụng. Sau đó H chia cho Lê Văn N 01 viên MDMA rồi N sử dụng một nửa và chia cho Phùng Văn T sử dụng hết nửa viên còn lại. Tiếp theo H đưa cho Đoàn Hồng C 01 viên MDMA rồi C sử dụng nửa viên và chia cho Nguyễn Văn T một nửa viên sử dụng hết. Bản thân H lấy 01 viên ra rồi sử dụng một nửa còn một nửa H đưa cho Phùng Văn T sử dụng hết. Đối với 01 viên ma tuý còn lại H đưa cho một bạn nữ cùng nhóm với T2 nhưng không xác định được là ai.

Lần thứ hai: Khoảng từ 03 giờ 45 phút đến 05 giờ ngày 09/3/2024 tại phòng trọ của Nguyễn Văn T thuộc tổ dân phố 15, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Phùng Văn T, Lê Văn N, Nguyễn Văn T, Lý Xa T1 có đã có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" như sau: H có hành vi mua đĩa, nước uống, mua 02 bao thuốc lá để lấy đầu lọc phục vụ việc sử dụng 02 gói Ketamine và quá trình sử dụng ma túy H hơ đĩa và dùng thẻ ATM của T1 để xào Ketamine; Nguyễn Văn T có hành vi cung cấp 02 gói Ketamine và địa điểm là phòng trọ nơi ở của mình, thực hiện việc rút đầu lọc điếu thuốc lá để làm ống hút Ketamine, cắm đèn nháy; Phùng Văn T có hành vi cầm, cất giấu Ketamin sau khi Nguyễn Văn T mua được và quá trình sử dụng cung cấp tờ tiền 10.000 đồng và cuộn T ống hút; Lý Xa T1 cung cấp 01 thẻ ATM để xào, kẻ Ketamine; Lê Văn N trực tiếp xào, kẻ đường Ketamine, bật nhạc bằng điện thoại kết nối loa và có hành vi bê đĩa có Ketamine cho mọi người lần lượt sử dụng ma túy; Đoàn Hồng C bảo H xào Ketamine, cung cấp tờ tiền 20.000 đồng và cuộn T ống hút cùng nhau sử dụng hết 02 gói Ketamine. Lý Thị T2 là người thụ hưởng, sử dụng cùng.

Ngoài ra, khoảng từ 04 giờ 30 phút đến 05 giờ ngày 09/3/2024 tại gác xép tầng 2 trong phòng trọ của Nguyễn Văn T thuộc tổ dân phố 15, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lương Văn N và Nguyễn Văn Q đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Trong đó Lương Văn N cung cấp 01 gói Ketamine, 01 tờ tiền 5.000 đồng cho Q rồi Q hơ nóng tờ tiền để xào Ketamine và đi lấy 01 ống hút làm bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng ở tầng 1. Sau đó Q đưa Ketamine cho N hít rồi Q cũng hít nhưng không hết gói Ketamine này, còn lại 0,08 gam Q đã gói lại và giấu ở gần đệm nằm trong phòng mục đích để sử dụng, sau đó bị công an thu giữ. Việc Lương Văn N và Nguyễn Văn Q tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ chất ma túy thì Nguyễn Văn T không biết.

Cũng trong khoảng thời gian này, Nguyễn Văn Q còn thực hiện hành vi đánh bạc, cụ thể: Từ 21 giờ 27 phút 40 giây ngày 06/3/2024 đến 04 giờ 21 phút 46 giây ngày 09/3/2024, tại thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Văn Q nạp tổng số tiền 16.170.000 đồng, sử dụng mạng intenet, phương tiện điện tử để truy cập vào trang Website có địa chỉ "https://web.sun20.win" không được cấp phép hoạt động tại Việt N đã 01 lần tham gia đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới các hình thức tài xỉu và sâm với tổng số 129 ván: Trong đó Q đánh tài xỉu 61 ván với tổng số tiền 650.857.052 đồng, trong đó đặt cược 306.953.418 đồng, thắng 35 ván với số tiền 343.903.634 đồng, thua 26 ván với số tiền 133.230.178 đồng và đánh 68 ván sâm với tổng số tiền là 261.602 đồng, trong đó đặt cược 65.700 đồng, thắng 39 ván với số tiền 195.902 đồng, thua 29 ván với số tiền 240.900 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc bị truy tố cụ thể: Số tiền đặt cược tài xỉu 306.953.418 đồng + số tiền thắng bạc 343.903.634 đồng = 650.857.052 đồng; Số tiền đặt cược đánh sâm 65.700 đồng + số tiền thắng bạc 195.902 đồng = 261.602 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 651.118.654 đồng.

Xét thấy các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Phùng Văn T đã có 02 lần thực hiện hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" cho 02 người trở lên. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lý Xa T1, Lý Thị T2 đã có hành vi 01 lần thực hiện hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" cho 02 người trở lên đã đủ yếu tố cấu T tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lương Văn N đã có hành vi bán trái phép 02 gói Ketamine với giá 3.000.000 đồng cho Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu T tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra Lương Văn N còn có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 01 người đã đủ yếu tố cấu T tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Q có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 01 người đã đủ yếu tố cấu T tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 255 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Q còn có hành vi đánh bạc sử dụng mạng internet dưới hình thức tài xỉu và sâm với tổng số tiền đánh bạc là 651.118.654 đồng. Như vậy hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Văn Q đủ yếu tố cấu T tội: "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 321 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lù Văn L đã bán trái phép 05 viên ma tuý tổng hợp loại MDMA với giá 2.500.000 đồng cho Nguyễn Ngọc H đã đủ yếu tố cấu T tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố các bị cáo về các tội danh nêu trên là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Lý Xa T1, Lý Thị T2 là rất nghiêm trọng; hành vi của các bị cáo Lương Văn N, Nguyễn Văn Q, Lù Văn L là nghiêm trọng đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn ma túy. Đối với hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Hành vi đánh bạc của bị cáo Q đã làm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế của gia đình và xã hội, cũng từ hành vi "Đánh bạc" là nguyên nhân dẫn đến phát sinh nhiều tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[4[Về vai trò đồng phạm: Bị cáo Nguyễn Ngọc H là người khởi xướng, rủ các bị cáo Đoàn Hồng C, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Lê Văn N, Lý Thị T2, Lý Xa T1 cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. H cũng là người trực tiếp mua ma túy tổng hợp, chia ma túy cho những người còn lại để sử

dụng nên phải chịu trách nhiệm với vai trò C. Các bị cáo còn lại tích cực tham gia chuẩn bị địa điểm, công cụ, phương tiện để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Đối với Lương Văn N và Nguyễn Văn Q là đồng phạm, trong đó Lương Văn N là người cung cấp Ketamine, Q là người xào Ketamine, sau đó đi lấy ống hút để cùng N tổ chức sử dụng nên Lương Văn N phải chịu trách nhiệm vai trò C còn Nguyễn Văn Q phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lý Xa T1 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo và miễn án phí, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Việc đề nghị của người bào chữa Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét chấp nhận đề nghị của người bào chữa để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Lý Thị T2, Lý Xa T1, Lù Văn L, Nguyễn Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lương Văn N đã từng bị xét xử 02 lần, tuy nhiên bản án thứ hai của bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, vì vậy lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa cả 10 bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Phùng Văn T có bố đẻ tên Phùng Văn Chài được Nhà nước tặng Huân huy chương kháng chiến và tham gia dân công hỏa tuyến; bị cáo Lê Văn N có ông nội tên Lê Văn Sơn và bố đẻ ông Lê văn Hải đều được Nhà nước công nhận tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế được thanh toán chế độ trợ cấp theo quy định. Bị cáo Nguyễn Văn Q và bị cáo Lương Văn N đều có chung ông ngoại tên Kim Văn Lân và bà ngoại tên Thế Thị Nhiên đều được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến; bị cáo Lù Văn L có ông nội tên Lù Văn Lìu được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến. Các bị cáo Lý Thị T2, Lý Xa T1 là người dân tộc thiểu sống ở khu vực đặc biệt khó khăn, nên các bị cáo nhận thức pháp luật có phần hạn chế, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét về nhân thân: Bị cáo Lương Văn N có hai tiền án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, xét về nhân thân là xấu. Các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Đoàn Hồng C không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên đã từng bị xét xử và đã được xóa án tích, đối với bị cáo Nguyễn Văn Q cũng từng bị Ủy ban nhân dân

huyện Tân Uyên áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và đã được coi là không có tiền sự. Những bị cáo này tuy không có tiền án tiền sự nhưng xét về nhân thân là xấu, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo T công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử Q định miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Lý Xa T1, Lý Thị T2, Lương Văn N, Nguyễn Văn Q, miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Văn N và Lù Văn L, miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,08 gam Ketamine thu giữ của Lương Văn N và Nguyễn Văn Q; 0,32 gam MDMA và 0,19 gam Ketamine thu giữ tại phòng nơi L ngủ tại quán Karaoke Đại Phúc đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét giải Q;

Vật chứng còn lại 03 túi nilon màu trắng, dạng túi zip; 01 bật lửa ga màu vàng; 06 đầu lọc điếu thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long; 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 thẻ ATM màu xanh mang tên LY XA THUONG; 01 hộp giấy hình chữ nhật màu bạc; 01 mảnh giấy màu trắng là những công cụ mà các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với các sim số thuê bao 0862493889 của bị cáo Đoàn Hồng C; sim số thuê bao 0963421113 thu giữ của Nguyễn Ngọc H; sim số thuê bao 0347154006 thu giữ của Nguyễn Văn T; lắp thẻ sim số thuê bao: 0367.305.995 thu giữ của Nguyễn Văn Q; sim có số thuê bao: 0336130869 thu giữ của Lương Văn N; 01 sim số thuê bao 0848712888 và 01 sim số thuê bao 0942344743 thu giữ của Lù Văn L do các bị cáo dùng làm công cụ trao đổi để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 loa màu đen; 01 đèn nháy màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T do các bị cáo kết nối âm thanh để nghe nhạc tạo cảm giác khi dùng ma túy nên tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0961002866 thu giữ của Lê Văn N; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 14 Promax vỏ màu tím có ốp màu xám đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0984037858 thu giữ của Lý Thị T2; 01 điện thoại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, trên máy lắp sim số thuê bao 03433840292 thu giữ của Phùng Văn T do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo. Trả lại cho Nguyễn Ngọc H số tiền 370.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE SE vỏ màu trắng thu giữ của bị cáo Đoàn Hồng C, 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu

SAMSUNG vỏ màu xanh thu giữ của Nguyễn Ngọc H; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS vỏ màu đen thu giữ của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE XS Max, màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn Q; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A1k, vỏ màu đỏ thu giữ của Lương Văn N; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu NOKIA màu đen và 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám đen thu giữ của Lù Văn L do các bị cáo thực hiện vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 35.000 đồng (gồm 01 tờ tiền 5.000 đồng; 01 tờ tiền 10.000 đồng và 01 tờ tiền 20.000 đồng dùng làm ống hút). Do các bị cáo dùng 35.000 đồng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 2.550.000 đồng thu giữ của bị cáo Lù Văn L, trong đó có 2.200.000 đồng là tiền bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, còn số tiền 350.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền bị cáo L bán trái phép chất ma túy mà có nhưng bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết nên cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại: WAVE &; biển kiểm soát: 25B1- 906.78; màu sơn: Trắng Đen Bạc; số máy: JA39E2450020; số khung: RLHJA3925MY424319 thu giữ của Nguyễn Văn Q do bị cáo cầm cố chiếc xe này để lấy tiền đánh bạc, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Nguyễn Văn T, Lương Văn N, Nguyễn Văn Q, Lù Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Lý Thị T2, Lý Xa T1, là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Q định số: 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, bị cáo Phùng Văn T thuộc hộ cận nghèo. Tại phiên tòa các bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T2, T1 và Phùng Văn T.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Ketamine của Lương Văn N, N khai mua của một N thanh niên không rõ lai lịch tại thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường. Quá trình điều tra không xác định được N thanh niên này nên không có căn cứ để xử lý.

Về nguồn gốc 05 viên MDMA Lù Văn L bán cho Nguyễn Ngọc H, L khai do Mùng Văn Toàn gọi điện bảo L mang ma tuý bán cho H. Nguyễn Ngọc H thừa nhận trước đó có gọi điện hỏi mua MDMA của Toàn. Tuy nhiên quá trình điều tra, lấy lời khai, đối chất Toàn không thừa nhận các nội dung như L và H đã khai. Giữa L, H, Toàn có mối quan hệ quen biết, có số điện thoại và thường xuyên liên lạc và không xác định được nội dung cuộc gọi. Do đó ngoài lời khai

duy nhất của Lù Văn L và lời khai duy nhất của Nguyễn Ngọc H không còn tài liệu, chứng cứ nào chứng minh Mùng Văn Toàn đồng phạm với Lù Văn L về hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý". Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không xử lý đối với Mùng Văn Toàn là đúng quy định.

Đối với chủ quán bar Z25 ở T phố Lai Châu nơi các bị cáo đến chơi sau đó sử dụng ma túy tổng hợp và chủ phòng trọ do Nguyễn Văn T thuê tại tổ dân phố 15, thị trấn Tân Uyên. Quá trình điều tra xác định việc các bị cáo cùng nhau sử dụng ma túy tại quán bar và trong phòng trọ thì những người chủ quản lý và cho thuê này đều không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn N và Nguyễn Văn Q trên gác xép tầng 2 trong phòng trọ do Nguyễn Văn T thuê để ở, quá trình điều tra xác định việc Q và Lương Văn N tổ chức sử dụng Ketamine trên gác xép thì Nguyễn Văn T không biết. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên không xem xét xử lý Nguyễn Văn T về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Đối với Trần Quang Dũng là chủ sở hữu chiếc xe ô tô do Lê Văn N điều khiển chở nhóm bạn lên T phố Lai Châu sau đó quay về thị trấn Tân Uyên cùng nhau sử dụng ma túy. Quá trình điều tra xác định việc N dùng xe ô tô của Dũng chở nhóm bạn đi sử dụng ma túy thì Dũng không biết. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý đối với Trần Quang Dũng là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Thị Thảo, Lò Thị Môi và Lý Thị Quỳnh Như là những người đi chơi cùng nhóm với Lý Thị T2. Quá trình điều tra xác định tại quán bar Z25 ở T phố Lai Châu Thảo và Môi được T2 đưa cho mỗi người một phần của viên ma túy tổng hợp nhưng Thảo và Môi không biết đó là ma túy nên không sử dụng mà vứt đi còn Như không được cho ma túy để sử dụng. Thảo, Môi và Như không biết những người đi chơi cùng tổ chức sử dụng ma túy. Đối với Nguyễn Thị Thảo đã cùng T2 và T1 đi cùng nhóm của Nguyễn Ngọc H về thị trấn Tân Uyên, Thảo không biết mục đích về Tân Uyên sử dụng ma túy. Khi về đến phòng trọ của Nguyễn Văn T, ngay sau đó Thảo đi về trước, không tham gia sử dụng ma túy với những người ở lại. Kết quả test ma túy với Thảo, Môi và Như đều âm tính, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý đới với Nguyễn Thị Thảo, Lò Thị Môi và Lý Thị Quỳnh Như là đúng quy định.

Đối với 0,19 gam Ketamine và 0,32 gam MDMA thu giữ trong phòng Lù Văn L đã ngủ ở quán karaoke Đại Phúc do Mùng Văn Toàn quản lý. Quá trình điều tra L và Toàn đều khai không biết đó là ma túy và không biết là của ai. Kết quả giám định cho thấy không thu được dấu vết ADN trên túi nilon đựng MDMA và có nhiều ADN trộn lẫn của nhiều người trên đĩa sứ đựng Ketamine nên không so sánh được với ADN của Lù Văn L do đó không xác định được số ma túy trên là của ai. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã khởi tố vụ án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tách vụ án để tiếp tục điều tra xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,08 gam Ketamine của Lương Văn N và Nguyễn Văn Q mục đích để sử dụng, do khối lượng Ketamine thu giữ chưa đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và N, Q đều không có tiền án, tiền sự gì về tội phạm ma tuý. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên ra Q định xử phạt vi phạm hành C là đúng quy định.

Đối với 05 viên MDMA Lù Văn L bán cho Nguyễn Ngọc H sau đó các bị cáo sử dụng hết, không thu được vật chứng. Căn cứ vào kết quả trả lời của Viện khoa học hình sự Bộ Công an là không tiếp nhận giám định mẫu ma tuý nào có đặc điểm như yêu cầu nên không xác định được khối lượng ma túy của L đã bán. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lù Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Đối với Đỗ Mạnh Toản là người nhận cầm cố 01 chiếc xe mô tô do Nguyễn Văn Q mang đến. Quá trình điều tra xác định Toản có giấy phép cầm đồ và Toản không biết Q cầm cố xe để lấy tiền đánh bạc. Khi Q trả tiền Toản không biết đó là tiền do Q thắng bạc mà có. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý đối với Đỗ Mạnh Toản là đúng quy định.

Đối với các chủ tài khoản mà Nguyễn Văn Q đã chuyển tiền vào tài khoản để nạp tiền đánh bạc. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã uỷ thác điều tra nhưng chưa rõ những người này đang ở đâu để xử lý theo quy định, sau này có kết quả sẽ xử lý sau.

Nguyễn Văn Q truy cập vào trang Web: (SunWin) “Sun20.Win” và ứng dụng “SunPazari Deathlake” để tham gia đánh bạc ngày 06/3/2024 đến 09/3/2024. Quá trình điều tra xác định trang Web: (SunWin) “Sun20.Win” và ứng dụng “SunPazari Deathlake” đăng ký trực tiếp với tổ chức nước ngoài, không có tên trong danh sách phần mềm quản lý tại Việt N nên chưa có căn cứ điều tra xử lý những người tham gia đánh bạc cùng Q trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Phùng Văn T, Lê Văn N về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lý Thị T2, Lý Xa T1 về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn T về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lương Văn N về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lương Văn N về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp cả hai tội.

Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn Q về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn Q về tội: "Đánh bạc". Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp cả hai tội.

Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lù Văn L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị Q số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. **Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Phùng Văn T, Nguyễn Văn T, Lý Thị T2, Lý Xa T1 phạm tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Bị cáo Lương Văn N phạm tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý*. Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và tội: *"Đánh bạc"*. Bị cáo Lù Văn L phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 07 (bảy) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/3/2024.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/3/2024.

Xử phạt bị cáo Đoàn Hồng C 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/3/2024.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/3/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/3/2024.

Xử phạt bị cáo Lý Thị T2 07 (bảy) năm tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày bắt tạm giữ (từ ngày 09/3/2024 đến ngày 18/3/2024), bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù 06 (sáu) năm 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lý Xa T1 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/3/2024.

Xử phạt bị cáo Lương Văn N 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp cả hai tội 05 (năm) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/3/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 03 năm 02 (hai) tháng tù về tội: "Đánh bạc". Tổng hợp cả hai tội 05 (năm) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/3/2024.

Xử phạt bị cáo Lù Văn L 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/3/2024.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 túi nilon màu trắng, dạng túi zip; 01 bật lửa ga màu vàng; 06 đầu lọc điếu thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long; 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 thẻ ATM màu xanh mang tên LY XA THUONG; 01 hộp giấy hình chữ nhật màu bạc; 01 mảnh giấy màu trắng; sim số thuê bao 0862493889 của bị cáo Đoàn Hồng C; sim số thuê bao 0963421113 thu giữ của Nguyễn Ngọc H; sim số thuê bao 0347154006 thu giữ của Nguyễn Văn T; lắp thẻ sim số thuê bao: 0367.305.995 thu giữ của Nguyễn Văn Q; sim có số thuê bao: 0336130869 thu giữ của Lương Văn N; 01 sim số thuê bao 0848712888 và 01 sim số thuê bao 0942344743 thu giữ của Lù Văn L và các phong bì công văn do Công an huyện Tân Uyên phát hành niêm phong vật chứng.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn N 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0961002866. Trả lại cho bị cáo Lý Thị T2 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 14 Promax vỏ màu tím có ốp màu xám đen, trên máy lắp sim số thuê bao 0984037858 và bị cáo Phùng Văn T 01 điện thoại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, trên máy lắp sim số thuê bao 03433840292. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H số tiền 370.000 đồng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 loa màu đen; 01 đèn nháy màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE SE vỏ màu trắng thu giữ của bị cáo Đoàn Hồng C, 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu xanh thu giữ của Nguyễn Ngọc H; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS vỏ màu đen thu giữ của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE XS Max, màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn Q; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A1k, vỏ màu đỏ thu giữ của Lương Văn N; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu NOKIA màu đen và 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám đen thu giữ của Lù Văn L; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại: WAVE &; biển kiểm soát: 25B1- 906.78; màu sơn: Trắng Đen Bạc; số máy: JA39E2450020; số khung: RLHJA3925MY424319 thu giữ của Nguyễn Văn Q; Số tiền 35.000 đồng (gồm 01 tờ tiền 5.000 đồng; 01 tờ tiền 10.000 đồng và 01 tờ tiền 20.000 đồng dùng làm ống hút) và số tiền 2.200.000 đồng thu giữ của Lù

Văn L; Truy thu của bị cáo Lù Văn L số tiền 300.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Lù Văn L 350.000 đồng. *(Đối với số tiền 350.000 đồng thu giữ của Lù Văn L cần giữ lại để đảm bảo thi hành án).*

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Hồng C, Lê Văn N, Nguyễn Văn T, Lương Văn N, Nguyễn Văn Q, Lù Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lý Thị T2, Lý Xa T1, Phùng Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tân Uyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương

T VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương